

Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công khai chỉ tiêu biên chế và hợp đồng lao động năm 2021
của Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát**

GIÁM ĐỐC BQL VƯỜN QUỐC GIA LÒ GÒ - XA MÁT

Căn cứ Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát;

Căn cứ Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính và giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chuyển số lượng người làm việc từ Ban Quản lý Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến công tác tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Lò Gò – Xa Mát;

Căn cứ Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai chỉ tiêu biên chế và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2021 của Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát.

1. Nội dung công khai

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

2. Hình thức công khai

Niêm yết tại trụ sở Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát;

Gửi Quyết định này cho các phòng, đơn vị trực thuộc;

Đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 2. Ban Giám đốc, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc căn cứ quyết định thi hành, kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Châu Văn Văn

DANH SÁCH
Công khai biên chế và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP
của Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát

STT	Tên phòng và đơn vị trực thuộc	Tổng số người làm việc	Biên chế	Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	Ghi chú
1	Ban Giám đốc	3	3		
2	Phòng Tổ chức - Hành chính	15	7	8	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	6	6		
4	Phòng Khoa học, Bảo tồn và Hợp tác quốc tế	11	10	1	
5	Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng	14	14		
6	TT. Giáo dục và Dịch vụ môi trường rừng	10	8	2	
	Tổng	59	48	11	